

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN TAM DƯƠNG
TỈNH VINH PHÚC**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 79/2023/HS-ST
Ngày 20 - 12 - 2023

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TAM DƯƠNG, TỈNH VINH PHÚC**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Hoàng Thị Quỳnh

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Trần Thị Kim Duyên

2. Bà Hoàng Thị Hanh

- Thư ký phiên tòa: Bà Đỗ Thị Hạnh- Thư ký Toà án nhân dân huyện Tam Dương.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tam Dương tham gia phiên tòa: Bà Chu Thị Việt Hà- Kiểm sát viên.

Ngày 20 tháng 12 năm 2023, tại UBND xã Hướng Đạo, huyện Tam Dương, tỉnh Vĩnh Phúc, Tòa án nhân dân huyện Tam Dương xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 74/2023/HSST ngày 27 tháng 11 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 67/2023/QĐXXST-HS ngày 06 tháng 12 năm 2023, đối với bị cáo:

Nguyễn Văn Q, sinh ngày 19 tháng 5 năm 1987; trú tại: Tổ dân phố B, thị trấn H, huyện Tam Dương, tỉnh Vĩnh Phúc; nghề nghiệp: Không; trình độ văn hóa: 8/12; chức vụ Đảng, đoàn thể: Không; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn H và bà Trần Thị V; vợ: Dương Thị Kim Đ (đã ly hôn), con: Có 01 con sinh năm 2010.

Tiền án: 01. Tại bản án số 330/2020/HS-ST ngày 06/11/2020, TAND quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội xử phạt Q 14 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, ngày 09/6/2021, chấp hành xong 200.000đ án phí và ngày 09/9/2021 chấp hành xong hình phạt tù.

Tiền sự: 01. Ngày 29/8/2023, UBND thị trấn H quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính giáo dục tại xã, phường, thị trấn đối với Q do có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy.

Nhân thân: Ngày 01/4/2019, Công an huyện Tam Dương xử phạt vi phạm hành chính Q về hành vi “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, mức phạt 1000.000 đồng, ngày 03/4/2019, chấp hành xong tiền phạt.

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 29/8/2023 đến nay. Hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Vĩnh Phúc. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Văn Q, sinh ngày 19/5/1987 trú tại tổ dân phố B, thị trấn H, huyện Tam Dương, tỉnh Vĩnh Phúc là người nghiện chất ma túy dạng đá từ năm 2019 cho đến ngày bị bắt giữ. Khoảng 20h00 ngày 29/8/2023, Nguyễn Văn Q đang ở nhà cùng vợ chưa cưới là Nguyễn Thị N (không biết ngày, tháng, năm sinh, bố mẹ, địa chỉ quê quán) thì Kiều Anh C, sinh năm 1995 trú tại thôn D, xã Đ, huyện Tam Dương, tỉnh Vĩnh Phúc gọi điện bảo Q xuống nhà C có việc nhưng không có xe máy nên Q không đi. Khoảng 21h00 cùng ngày, Phạm Văn T, sinh ngày 15/8/1990, HKTT: Tổ dân phố L, phường Đ, thành phố Vĩnh Yên, tỉnh Vĩnh Phúc (tạm trú tại thôn L, xã Đ, huyện Tam Dương, tỉnh Vĩnh Phúc) đi xe máy Wave, màu đen, không rõ biển kiểm soát tới nhà Q chơi. Sau đó, T hỏi xin Q ma túy để sử dụng nhưng Q không có nên T đưa cho Q 200.000 đồng bảo Q đi mua ma túy về cùng sử dụng, Q đồng ý. Nguyễn Văn Q cầm tiền và bảo T ở nhà đợi, Q lấy xe máy của T và rủ N đi cùng, tiện thể xuống nhà C lấy quần áo bà bầu và quần áo trẻ sơ sinh cho N. Khi đến quán nước ở đầu ngõ đi vào quán Karaoke CR7 thuộc thôn D, xã Đ, huyện Tam Dương, tỉnh Vĩnh Phúc, Q thấy C đang ngồi ở quán nước chè nên cùng N đi vào quán gặp C. Khi gặp C, Nguyễn Văn Q nói chuyện và nhờ C mua giúp 200.000 đồng tiền ma túy đá, C đồng ý (chị Nguyễn Thị N không biết nội dung trao đổi mua hộ ma túy giữa C và Q). Sau đó, C điều khiển xe máy, loại xe Wave, màu đen không rõ biển kiểm soát, chở Q đi vào nhà C lấy và đưa cho Q 01 túi nilon màu trắng, có khóa bấm màu trắng, bên trên khóa bấm có viên màu xanh, chứa ma túy đá và 02 viên ma túy “ngựa”. Q cầm túi ma túy đút vào túi quần phía trước bên phải rồi đưa cho C 200.000 đồng, C cầm tiền đi vào nhà còn Q đi bộ ra quán nước nơi N đang ngồi. Khoảng 21h30 cùng ngày, khi Q và N đang ngồi tại quán nước thì bị lực lượng Công an xã Đ đến kiểm tra phát hiện và thu giữ tại túi quần phía trước bên phải của Q 01 túi nilon màu trắng, có khóa bấm màu trắng, bên trên khóa bấm có viên màu xanh, bên trong túi nilon chứa các hạt tinh thể dạng đá nghi là ma túy đá và 02 viên nén hình tròn, trong đó có một viên màu đỏ và một viên nén màu đỏ xanh nghi là ma túy “ngựa”. Q khai nhận đây là ma túy đá và ma túy “ngựa” của Q, tàng trữ với mục đích để sử dụng. Công an xã Đ đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với Q về hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy, thu giữ tang vật chứng như đã nêu trong túi quần phía trước bên phải của Q, được niêm phong trong phong bì thư ký hiệu A1; 01 điện thoại ITEL màu đen đã cũ qua sử dụng.

Tại bản kết luận số: 2416/KL-KTHS ngày 03/9/2023 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Vĩnh Phúc kết luận: “*Tinh thể dạng đá màu trắng có trong mẫu ký hiệu A1 gửi giám định là ma túy, có khối lượng 0,3848g (Không phải ba tám bốn tám gam, không kể bao bì) loại Methamphetamine;*

- 02 (hai) viên nén hình tròn có trong mẫu ký hiệu A1 gửi giám định đều là ma túy, có tổng khối lượng 0,1771g (Không thấy một bầy bầy một gam, không kể bao bì) loại Methamphetamine.”

Tại bản Cáo trạng số 80/CT-VKSTD ngày 24 tháng 11 năm 2023, Viện kiểm sát nhân dân huyện Tam Dương đã truy tố bị cáo Nguyễn Văn Q về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tam Dương luận tội vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo như Cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn Q phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38 của Bộ luật Hình sự: Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn Q từ 02 năm đến 02 năm 02 tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị bắt tạm giữ, tạm giam 29/8/2023. Về hình phạt bổ sung đề nghị không áp dụng. Ngoài ra còn đề nghị xử lý vật chứng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng: Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra Công an huyện Tam Dương, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Tam Dương, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, không ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đều hợp pháp.

[2]. Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo Q thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình đúng như nội dung Cáo trạng truy tố của Viện kiểm sát nhân dân huyện Tam Dương, bị cáo khai nhận:

Khoảng 21h00 ngày 29/8/2023, tại khu vực quán nước thuộc thôn D, xã Đ, huyện Tam Dương, tỉnh Vĩnh Phúc, bị cáo Q có hành vi tàng trữ trái phép 01 gói nhỏ ma túy, có khối lượng 0,5619 gam ma túy, loại Methamphetamine, nhằm mục đích sử dụng cho bản thân thì bị Công an xã Đ kiểm tra bắt quả tang cùng tang vật của vụ án là 01 túi nilon màu trắng, có khóa bấm màu trắng, bên trên khóa bấm có viền màu xanh, bên trong túi nilon này chứa các hạt tinh thể dạng đá và 02 viên nén hình tròn, trong đó có một viên màu đỏ và một viên nén màu đỏ xanh thu giữ trong túi quần phía trước bên phải của Q và các tài sản có liên quan khác.

[3]. Xét lời nhận tội của bị cáo phù hợp với các tài liệu có trong hồ sơ như lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra; phù hợp với vật chứng thu giữ cùng các

tài liệu, chứng cứ khác được thu thập hợp pháp có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa. Như vậy, có đủ cơ sở để kết luận bị cáo Nguyễn Văn Q đã phạm vào tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Khoản 1 Điều 249 BLHS quy định: *“Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:*

c, Methamphetamine... có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam.”

[4]. Xét tính chất vụ án là nghiêm trọng. Hành vi của bị cáo đã xâm phạm chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma túy, xâm phạm đến trật tự an toàn xã hội. Methamphetamine là chất ma túy gây nghiện, gây nguy hại cho cơ thể người sử dụng, ảnh hưởng đến sự phát triển lành mạnh của các thể hệ sau này, ảnh hưởng đến kinh tế của cả xã hội. Đây cũng là nguyên nhân làm phát sinh các tệ nạn trong xã hội như trộm cắp, cướp giật, giết người.... Bị cáo hiểu rõ tác hại của ma túy nhưng vẫn cố ý phạm tội, thể hiện sự coi thường pháp luật. Vì vậy cần phải phạt tù giam đối với bị cáo mới có tác dụng giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

[5]. Xét nhân thân của bị cáo cũng như các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự thấy rằng: Bị cáo có nhân thân xấu, năm 2019 bị Công an huyện Tam Dương xử phạt vi phạm hành chính về hành vi Tàng trữ trái phép chất ma túy; năm 2023 bị Ủy ban nhân dân thị trấn H áp dụng biện pháp xử lý hành chính giáo dục tại xã, phường, thị trấn do có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy; năm 2020 bị Tòa án nhân dân quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội xử phạt 01 năm 02 tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy, ngày 09/9/2021 chấp hành xong hình phạt tù đến nay chưa được xóa án tích. Bị cáo phạm tội lần này thuộc trường hợp tái phạm nên phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự. Bị cáo đã bị đưa ra xét xử nhưng không lấy đó làm bài học để tu dưỡng rèn luyện bản thân mà vẫn tiếp tục sa đà vào con đường phạm tội. Vì vậy cần áp dụng mức hình phạt nghiêm khắc đối với bị cáo mới có tác dụng giáo dục bị cáo trở thành người công dân có ích cho gia đình và xã hội.

Tuy nhiên quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội nên cần áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo yên tâm cải tạo sớm trở về với gia đình và xã hội.

Về hình phạt bổ sung: Do bị cáo không có nghề nghiệp ổn định, không có tài sản nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[6]. Về vật chứng của vụ án và các vấn đề khác:

- Đối với người đàn ông bán ma túy cho Q: Theo lời khai của Q là Kiều Anh C, sinh ngày 14/4/1995, hộ khẩu thường trú: Thôn D, xã Đ, huyện Tam Dương, tỉnh Vĩnh Phúc. Cơ quan điều tra đã tiến hành triệu tập Kiều Anh C nhiều lần, tuy nhiên C không có mặt ở địa phương. Vì vậy, chưa đủ căn cứ để xử lý đối với C nên cơ quan điều tra tiếp tục triệu tập làm rõ, khi có căn cứ sẽ xử lý theo quy định của pháp luật là phù hợp.

- Đối với người đàn ông tên là T ở trọ tại thôn L, xã Đ, huyện Tam Dương, tỉnh Vĩnh Phúc: Theo Q khai nhận là người đưa cho Q số tiền 200.000 đồng bảo Q đi mua ma túy về cùng sử dụng vào tối ngày 29/8/2023. Quá trình điều tra xác định người đàn ông này là Phạm Văn T, sinh ngày 15/8/1990, hộ khẩu thường trú: Tổ dân phố L, phường Đ, thành phố Vĩnh Yên, tỉnh Vĩnh Phúc và đăng ký tạm trú tại thôn L, xã Đ, huyện Tam Dương, tỉnh Vĩnh Phúc. Cơ quan điều tra đã tiến hành triệu tập đối tượng này nhiều lần, tuy nhiên T không có mặt ở địa phương, vì vậy, chưa đủ căn cứ để xử lý nên cơ quan điều tra tiếp tục triệu tập làm rõ khi có căn cứ sẽ xử lý theo đúng quy định của pháp luật là phù hợp.

- Đối với chị Nguyễn Thị N, đi cùng Q đến địa điểm mua ma túy, nhưng không biết, không tham gia mua ma túy nên cơ quan điều tra không đề cập xử lý là đúng quy định.

- Đối với 0,3360g mẫu tinh thể dạng đá và 0,1139g mẫu viên nén và toàn bộ bao gói được niêm phong trong một bao gói giấy “MẪU TRẢ2292” do cơ quan giám định hoàn lại là vật chứng của vụ án, cần tịch thu tiêu hủy theo quy định.

- Đối với 01 điện thoại di động nhãn hiệu ITEL, đã qua sử dụng, là tài sản hợp pháp của Quyền, không liên quan đến hành vi phạm tội, trả lại cho Q nhưng cần tiếp tục tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

- Đối với chiếc xe máy nhãn hiệu Wave, màu đen, không rõ biển kiểm soát, Q điều khiển đi mua ma túy, là xe T đi đến nhà Q. Khi đi mua ma túy Q đã mượn chiếc xe này đi. Hiện tại cơ quan điều tra đã tiến hành triệu tập T nhiều lần, nhưng chưa làm việc được với T. Khi nào làm việc được với T, cơ quan điều tra sẽ xem xét xử lý đối với chiếc xe máy này là phù hợp.

[9]. Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38 Bộ luật Hình sự.

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn Q phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn Q 02 (Hai) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam, ngày 29/8/2023.

Về vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

- Tịch thu tiêu hủy 0,3360 gam mẫu loại Methamphetamine tinh thể dạng đá và 0,1139g mẫu Methamphetamine viên nén và toàn bộ bao gói do cơ quan giám định hoàn lại.

- Trả lại cho Nguyễn Văn Q 01 điện thoại di động nhãn hiệu Itel, đã qua sử dụng, nhưng tiếp tục tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

Vật chứng nêu trên có đặc điểm như biên bản giao nhận vật chứng giữa Công an huyện Tam Dương và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tam Dương.

Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án: Bị cáo Nguyễn Văn Q phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng).

Trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, bị cáo có quyền kháng cáo bản án để yêu cầu xét xử phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân tỉnh Vĩnh Phúc;
- Sở Tư pháp tỉnh Vĩnh Phúc;
- VKSND tỉnh Vĩnh Phúc;
- VKSND huyện Tam Dương;
- Đội điều tra tổng hợp công an Tam Dương;
- Chi cục THADS huyện Tam Dương;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu HS, VP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Đã ký

Hoàng Thị Quỳnh

